

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Biểu mẫu 18**

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017  
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

**THÔNG BÁO**

**Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019**  
*(Về công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành trình độ thạc sĩ)*

**CHUYÊN NGÀNH: GIÁO DỤC HỌC (GIÁO DỤC MẦM NON)**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
1	Triết học	Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng: <ul style="list-style-type: none"><li>- Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các khoa học xã hội – nhân văn; nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.</li><li>- Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học.</li></ul>	4	năm học 2018 – 2019	Thi viết
2	Ngoại ngữ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cung cấp cho học viên những kiến thức về ngôn ngữ tiếng Anh, rèn luyện và phát triển các kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn học viên xây dựng và hình thành phương pháp, chiến lược học có tiếng Anh hiệu quả.</li><li>- Nắm vững các phương pháp phát triển kỹ năng ngôn ngữ, nhất là 4 kỹ năng chính gồm nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh.</li><li>- Hiểu rõ các tiêu chí đánh giá năng lực tiếng Anh ở cấp độ 3/6 (B1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.</li><li>- Có khả năng tích lũy kiến thức chuyên ngành thông qua việc đọc các tài liệu</li></ul>	8	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
		<p>chuyên ngành bằng tiếng Anh.</p> <p>- Cụ thể, sau khi kết thúc khóa học, học viên phải đạt được năng lực giao tiếp tiếng Anh ở trình độ tương đương cấp độ 3/6 (B1) theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, bao gồm tri thức về các bình diện ngôn ngữ (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp), kiến thức hiểu biết về văn hoá của các nước nói tiếng Anh và kỹ năng thực hành ngôn ngữ (nghe, nói, đọc, viết) trong đó kỹ năng đọc hiểu, dịch phải đạt mức thành thạo.</p>			
3	Các lý thuyết về sự phát triển tâm lý trẻ em	<p>- Trình bày khái quát các luận điểm về sự phát triển tâm lý trẻ em của các nhà tâm lý học.</p> <p>- Phân tích được các luận điểm cơ bản của từng học thuyết, phân tích được những ưu và nhược điểm của các học thuyết về sự phát triển tâm lý trẻ em khi vận dụng vào giáo dục trẻ em.</p>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
4	Phương pháp nghiên cứu giáo dục	<p>- Trình bày và giải thích được những cơ sở của phương pháp luận.</p> <p>- Trình bày và giải thích được một trong các cách phân loại trong nghiên cứu khoa học.</p> <p>- Mô tả các giai đoạn của việc thực hiện một công trình nghiên cứu.</p> <p>- Nêu công dụng và cách thức tiến hành của những phương pháp nghiên cứu thường dùng.</p> <p>- Mô tả cách trình bày luận văn; cách trình bày báo cáo của người nghiên cứu trong buổi bảo vệ khóa luận tốt nghiệp; cách trình bày một bài báo đăng tạp chí khoa học.</p>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
5	Phát triển chương trình giáo dục	<p>- Phân tích, so sánh và đánh giá các triết lý giáo dục mầm non khác nhau và các mô hình giáo dục mầm non tương ứng.</p> <p>- Đánh giá một số chương trình giáo dục mầm non truyền thống và hiện đại trên thế giới.</p> <p>- Hiểu biết sâu sắc về chất lượng và các yếu tố ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục</p>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
		mầm non.  - So sánh và đánh giá các chương trình giáo dục mầm non của Việt nam: Chương trình cải cách (1986), Chương trình đổi mới hình thức (1998) và Chương trình mới (2005/2009).			
6	Lý luận dạy học hiện đại	-Trình bày những cơ sở khoa học của các lý thuyết dạy học hiện đại (cơ sở tâm lý học, cơ sở lý luận dạy học, cơ sở thực tiễn).  -Phân tích các xu hướng đổi mới hoạt động dạy học hiện nay.  -Trình bày một số PPDH hiện đại và phương hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động dạy học.  -Giải thích các yếu tố về tổ chức hoạt động dạy học theo quan điểm tiếp cận hiện đại.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
7	Phát triển tư duy cho trẻ mầm non qua hoạt động làm quen với toán và môi trường xung quanh	- Trình bày khái quát được một cách có hệ thống những vấn đề: Khái niệm tư duy, liên kết và các dạng liên kết, thao tác trí não trong tư duy.  - Nhận diện được các hành động tư duy và sự hình thành các hành động đó trong hoạt động làm quen với toán và môi trường xung quanh.  - Hiểu biết sâu sắc các phương pháp phát triển tư duy, hình thành các khái niệm toán ban đầu và khái niệm về dạng, giống, loại, loài trong thế giới xung quanh.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
8	Dạy tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi	- Nắm vững đặc điểm, đặc trưng tác phẩm văn học và tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi ở các lứa tuổi.  - Hiểu sâu hơn kiến thức lý luận văn học về tác phẩm, thi pháp học, phương pháp nghiên cứu, phân tích, truyền thụ tác phẩm văn học dành cho thiếu nhi.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
9	Giáo dục nhân cách trẻ em	- Hiểu và phân tích được những lý luận chung về nhân cách và vấn đề giáo dục nhân cách trẻ em theo quan điểm của phương Đông, phương Tây và Việt Nam.  -Nắm được đặc điểm phát triển tiền đề nhân cách của trẻ ấu nhi và phát triển nhân cách của trẻ mẫu giáo. Giải thích được những nguyên nhân và điều kiện ảnh hưởng	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
		tối sự phát triển nhân cách của trẻ ấu nhi và mẫu giáo  -Hiểu và phân tích được nội dung, biện pháp, hình thức giáo dục cơ sở ban đầu cho trẻ mầm non			
10	Các vấn đề đương đại của giáo dục - giáo dục mầm non	- Nhận biết về giáo dục thế giới và Việt Nam hiện nay  - Phân tích, giải thích và so sánh sự phát triển giáo dục Việt Nam và một số nước trên thế giới, hiểu các vấn đề (cả tâm vĩ mô và vi mô) có ảnh hưởng lớn tới chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.  - Nhận xét được thực trạng giáo dục và giáo dục MN hiện nay.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
11	Tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ mầm non	-Trình bày khái quát được một cách có hệ thống những vấn đề: Khái niệm “môi trường hoạt động” (MTHĐ) của trẻ trong trường mầm non; Các quan điểm về chức năng và việc tổ chức MTHĐ cho trẻ trong trường mầm non; Các nguyên tắc lựa chọn và sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong từng khu vực chơi (góc chơi) của trẻ mầm non; Việc hướng dẫn cho trẻ các kỹ năng hành vi căn bản trong MTHĐ; Việc tổ chức các hoạt động tương tác giữa trẻ - MTHĐ; Việc đánh giá MTHĐ của trẻ trong trường mầm non.  -Trong số đó, đặc biệt phân tích được: Các nguyên tắc lựa chọn và sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong từng khu vực chơi (góc chơi) của trẻ mầm non; Việc tổ chức các HĐ tương tác giữa trẻ - MTHĐ; Việc đánh giá MTHĐ của trẻ trong trường mầm non.  -Trình bày một số vấn đề cơ bản trong lĩnh vực tâm lý hoạt động tương tác ở trẻ với thế giới đối tượng xung quanh, về việc vận hành của một số nguyên lý giáo dục học đại cương và giáo dục mầm non trong quá trình tổ chức hoạt động tương tác trẻ - môi trường.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
12	Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non	- Nắm được lý thuyết về phương pháp dạy tiếng nói chung và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non nói riêng trong nhà trường sư phạm.  - Hiểu biết về đối tượng, nhiệm vụ của phương pháp phát triển tiếng Việt cho trẻ ở độ tuổi mầm non  - Nắm được mục tiêu, nguyên tắc, phương pháp phát triển tiếng Việt cho trẻ mầm	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
		non ở các giai đoạn - Có hiểu biết về đặc điểm ngôn ngữ và sự phát triển ngôn ngữ của trẻ mầm non			
13	Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ mầm non trong hoạt động vui chơi	- Trình bày được một cách có hệ thống những vấn đề: Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội của trẻ (khái niệm, nội dung và những biểu hiện); Cơ hội phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội trong các trò chơi trẻ em (Nhóm TCST và TCCL); Những điều kiện để phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội của trẻ trong các trò chơi trẻ em; - Phát hiện và ghi nhận được những cơ hội phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội của trẻ trong các trò chơi được quan sát ở trường mầm non và những biểu hiện giáo viên đảm bảo/ không đảm bảo những cơ hội phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội của trẻ trong các trò chơi được quan sát ở trường mầm non; - Phân tích, đưa ra ý kiến đánh giá việc đảm bảo những điều kiện phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội của trẻ trong khi chơi ở trường mầm non.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
14	Giáo dục văn hóa thông qua hoạt động làm quen văn học	- Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng: - Quan hệ biện chứng giữa văn học và văn hóa - Sự cần thiết và hiệu quả của việc truyền thụ văn hóa thông qua tác phẩm văn học - Những giá trị văn hóa và những nguyên tắc giáo dục văn hóa qua tác phẩm cho trẻ em	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
15	Phát triển khả năng sáng tạo của trẻ mầm non trong hoạt động nghệ thuật	- Trình bày khái quát những vấn đề cơ bản về đặc điểm, cấu trúc, cấp độ... của sáng tạo. - Phân tích nội dung những đặc điểm, điều kiện và các phương pháp phát triển những biểu hiện sáng tạo của trẻ mầm Non. - Trình bày một số vấn đề cơ bản trong lĩnh vực phát triển khả năng sáng tạo của trẻ mầm non trong hoạt động nghệ thuật	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
16	Đổi mới giáo dục thể chất cho trẻ mầm	Sau khi học xong học phần này, học viên có khả năng:	3	năm học	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
	non dựa trên kinh nghiệm thế giới	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm bắt, phân tích và đánh giá được một số xu hướng nổi bật và bài học kinh nghiệm của giáo dục phát triển thể chất cho trẻ mầm non trên thế giới.</li> <li>- Phân tích, đánh giá và lý giải được thực trạng giáo dục thể chất cho trẻ mầm non Việt Nam hiện nay (các thành công và hạn chế nổi bật) dựa trên sự so sánh với giáo dục thể chất cho trẻ mầm non trên thế giới.</li> </ul>		2018 – 2019	
17	Đánh giá trong giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày khái quát những vấn đề cơ bản về mục đích, nội dung của hoạt động đánh giá trong giáo dục mầm non.</li> <li>- Phân tích các cách tiếp cận khác nhau trong đánh giá giáo dục mầm non, ưu điểm và hạn chế của các hình thức và phương pháp đánh giá trong giáo dục mầm non.</li> <li>- Trình bày một số vấn đề cơ bản trong phân tích, tổng hợp, lưu giữ thông tin đã thu nhận được từ quá trình đánh giá cũng như cách sử dụng kết quả đánh giá để nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục mầm non.</li> </ul>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
18	Quản lý giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu và lý giải được khái niệm quản lý giáo dục (QLGD) và mục tiêu, nội dung QLGD.</li> <li>- Phân tích các quan điểm, quan hệ và chức năng QLGD.</li> <li>- Giải thích và chứng minh được các nguyên tắc và phương pháp QLGD</li> <li>- Nhận xét và so sánh được các mô hình quản lý giáo dục.</li> <li>- Tổng hợp lý thuyết QLGD và vận dụng để giải thích và đánh giá thực trạng quản lý giáo dục mầm non ở các cơ sở giáo dục mầm non.</li> </ul>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
19	Trắc nghiệm giáo dục học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các khía cạnh chủ yếu của cơ sở lý thuyết Tâm lý học và Giáo dục học của việc thiết lập trắc nghiệm.</li> <li>- Hiểu được một số phương pháp và quy trình thực hiện trắc nghiệm,</li> <li>- Biết các yếu tố trong quá trình đánh giá bằng trắc nghiệm.</li> </ul>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
20	Giáo dục kỹ năng sống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày những hiểu biết về kỹ năng sống : đặc điểm, phân loại..... đặc biệt là những yêu cầu cơ bản của từng kỹ năng cụ thể, làm cơ sở cho việc nghiên cứu,</li> </ul>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

<b>STT</b>	<b>Tên môn học</b>	<b>Mục đích môn học</b>	<b>Số tín chỉ</b>	<b>Lịch trình giảng dạy</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
		huấn luyện kỹ năng sống cho cộng đồng.			

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Minh Hồng**